

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 579/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2020 về việc: “Ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lý Kim T – Sinh năm: 1986

Địa chỉ: Số A Phạm Hữu Lầu, Tổ 5, Ấp 4, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Lê Minh Kh – Sinh năm: 1975

Địa chỉ: Số A Phạm Hữu Lầu, Tổ 5, Ấp 4, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lý Kim T và ông Lê Minh Kh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Kim T và ông Lê Minh Kh thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 53, quyển số 01/2005 do Ủy ban nhân dân xã S, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/4/2005).

- Về con chung: Có 02 con chung là Lê Thị Kim Th – Sinh ngày 03/5/2005 và Lê Thị Kim H – Sinh ngày 19/01/2010.

Hai bên thỏa thuận giao cả hai con chung là trẻ Lê Thị Kim Th và Lê Thị Kim H cho ông Lê Minh Kh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Lý Kim T và ông Lê Minh Kh thỏa thuận tự giải quyết.

Ông Lê Minh Kh có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi khi bà Lý Kim T đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con khi cần thiết, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, khoản 2 Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Lý Kim T và ông Lê Minh Kh cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lý Kim T và ông Lê Minh Kh cùng xác nhận không có.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm (HGT) ly hôn do bà Lý Kim T và ông Lê Minh Kh mỗi người phải nộp 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng. Tổng cộng là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng do bà Lý Kim T tự nguyện nộp nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0073214 ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè. Hoàn trả cho bà Lý Kim T số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng từ biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- UBND xã X, huyện Nhà Bè,
- Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Thúy**